

Elementary Mathematics/Student

Nguyễn Quân Bá Hồng*

Ngày 2 tháng 9 năm 2022

Abstract

Contents

1 Elementary Mathematics	1
1.1 Grade 6	1
1.2 Grade 7	3
1.3 Grade 8	3
1.4 Grade 9	3
1.5 Grade 10	3
1.6 Grade 11	3
1.7 Grade 12	3
2 Elementary Physics	3
2.1 Grade 10	3
2.2 Grade 11	3
2.3 Grade 12	3
3 Programming	3
3.1 Grade 10	3
3.2 Grade 11	3
3.3 Grade 12	3
4 Elementary Chemistry	3
4.1 Grade 10	3
4.2 Grade 11	3
4.3 Grade 12	3

1 Elementary Mathematics

1.1 Grade 6

Jul 25, 27, 29; Aug 1, 3, 5, 8, 10, 12, 15, 17, 19, 22, 24, 26, 29, 31, 2022.

1. NGUYỄN THỊ KIM ANH.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

2. NGUYỄN HÀ NHỰT ANH. [In] Aug 24, 2022.

3. TRẦN GIA BẢO.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.

4. LÊ DUYÊN MINH CHÂU. [In] Jul 25, 2022. [Out] Aug 29, 2022.

*Independent Researcher, Ben Tre City, Vietnam
e-mail: nguyenquanbahong@gmail.com; website: <https://nqbh.github.io>.

- Paid tutor fee. Aug, 2022.
5. NGUYỄN TÂM ĐẮC.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 6. NGUYỄN HỮU HIẾU.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 7. NGUYỄN HOÀNG BẢO LAM.
 8. NGÔ NGUYỄN PHƯƠNG NGHỊ.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 9. NGUYỄN NHƯ NGỌC.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 10. NGUYỄN BÌNH NGUYỄN.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 11. LÊ TRỌNG NHÂN.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 12. TRẦN NGỌC NHI.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 13. NGUYỄN NGỌC THU NHIÊN.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 14. VÕ LÂM QUỲNH NHƯ.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 15. ĐÀO MINH HỒNG PHÁT.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 16. NGUYỄN HỮU PHÁT. [In] Aug 1, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 17. PHAN TẤN QUÂN.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 18. TRƯƠNG KHÁNH QUỲNH. [In] Aug 3, 2022. [Out] Aug 3, 2022.
 19. NGUYỄN THỊ BẢO THỊ.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 20. PHAN NGUYỄN ANH THƠ. [In] Aug 5, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 21. ĐÀO NGỌC QUẾ TRÂN.
 22. NGUYỄN NGỌC THÙY TRÂM. [In] Aug 3, 2022.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 23. LÊ PHƯƠNG TRINH.
 - Paid tutor fee. Aug, 2022.
 24. LÊ THANH TRÚC. [In] Aug 26, 2022.
 25. NGUYỄN LÊ TƯỜNG VY. [In] Aug 10, 2022.

1.2 Grade 7

1. ĐÀM TRUNG TÍN. [In] Aug 2, 4, 6, 9, 11, 13, 16, ~~18~~, 20, 23, 25, 27, 30; Sep 1, 3, 2022.
2. ĐỖ THỊ THÙY DƯƠNG. [In] Aug 13, 16, ~~18~~, 20, 23, 25, 27, 30; Sep 1, 3, 2022.

1.3 Grade 8

1. TRƯƠNG HỒ YẾN QUỲNH. [In] Aug 5, 2022. [Out].

1.4 Grade 9

1.5 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, ~~19~~, 21, 23, 26, ~~28~~, 30; Sep 2, 4, 2022.

1.6 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, ~~25~~, 27, ~~30~~; Sep ~~1~~, 3, 2022.

1.7 Grade 12

2 Elementary Physics

2.1 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, ~~19~~, 21, 23, 26, ~~28~~, 30; Sep 2, 4, 2022.

2.2 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, ~~25~~, 27, ~~30~~; Sep ~~1~~, 3, 2022.

2.3 Grade 12

3 Programming

Pascal, Python, C/C++.

3.1 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, ~~19~~, 21, 23, 26, ~~28~~, 30; Sep 2, 4, 2022.

3.2 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, ~~25~~, 27, ~~30~~; Sep ~~1~~, 3, 2022.

3.3 Grade 12

4 Elementary Chemistry

Elementary Chemistry with mathematical-chemistry-focused problems.

4.1 Grade 10

1. ĐÀM THỊ QUỲNH NHƯ. [In] Aug 9, 12, 14, 16, ~~19~~, 21, 23, 26, ~~28~~, 30; Sep 2, 4, 2022.

4.2 Grade 11

1. NGUYỄN THỊ NGỌC NHI. [In] Aug 4, 6, 9, 11, 13, 16, 18, 20, 23, ~~25~~, 27, ~~30~~; Sep ~~1~~, 3, 2022.

4.3 Grade 12